

## PHỤ LỤC I

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2991 /QĐ-UBND ngày 25 /11/ 2019 của UBND tỉnh)

### I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CÔNG AN TỈNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Tên VBQPPL quy định TTHC
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực cấp, quản lý CMND</b>				
<b>1</b>	Thủ tục cấp đổi Chứng minh nhân dân	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, các Trung tâm Hành chính công cấp huyện	- Đối với các phường thuộc thành phố Huế: 10.000 đồng/lần đổi. - Đối với các khu vực còn lại: 5.000 đồng/lần đổi.	Nghị định số 05/1999/NĐ-CP ngày 03/02/1999 của Chính về chứng minh nhân dân;
<b>2</b>	Thủ tục cấp lại Chứng minh nhân dân	10 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, các Trung tâm Hành chính công cấp huyện	- Đối với các phường thuộc thành phố Huế: 10.000 đồng/lần cấp. - Đối với các khu vực còn lại: 5.000 đồng/lần cấp.	Nghị định số 05/1999/NĐ-CP ngày 03/02/1999 của Chính về chứng minh nhân dân;
<b>3</b>	Thủ tục cấp mới Chứng minh nhân dân	07 ngày làm việc	Trung tâm Hành chính công cấp huyện tiếp	Miễn thu lệ phí	Nghị định số 05/1999/NĐ-CP ngày 03/02/1999 của Chính về

			nhận hồ sơ, hoàn thiện và chuyển hồ sơ đến Phòng CSQLHC về TTXH - Công an tỉnh để hoàn chỉnh đóng dấu chữ ký, dấu nổi; Dán ép CMND		chứng minh nhân dân;
--	--	--	--	--	-------------------------

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

## II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

### 1. Trình tự, thủ tục cấp đổi Chứng minh nhân dân 9 số

#### 1.1 Trình tự thực hiện

**Bước 1:** Hướng dẫn công dân kê khai tờ khai CMND (theo mẫu);

**Bước 2:** Tiếp nhận kiểm tra hồ sơ, đối chiếu thông tin công dân kê khai với thông tin của công dân trong Sổ hộ khẩu và các giấy tờ liên quan;

- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ:

+ Hướng dẫn công dân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ bằng Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ;

+ Giao Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ cho công dân;

+ Sau khi công dân đã hoàn thiện hồ sơ thì thực hiện theo quy định đối với trường hợp hồ sơ hợp lệ.

- Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì phê duyệt tiếp nhận hồ sơ.

**Bước 3:**

- Tiến hành nhập thông tin của công dân vào phần mềm cấp, quản lý CMND;

- Thu lệ phí theo quy định;

**Bước 4:**

- In vân tay 2 ngón trỏ vào phôi CMND, tờ khai CMND và 10 ngón vào chỉ bản (nếu có) theo mẫu;

- Chụp ảnh: Ảnh do cơ quan Công an chụp hoặc thu qua camera để in trên CMND và Tờ khai: Ảnh chân dung làm CMND là ảnh màu, phong nền trắng; kích thước là 3x4; chụp chính diện, đầu để trần, rõ mặt, rõ hai tai, không đeo kính, trang phục, tác phong nghiêm túc, lịch sự, không được sử dụng trang phục chuyên ngành khi chụp ảnh CMND; ảnh không qua chỉnh sửa photoshop, riêng đối với trường hợp công dân theo tôn giáo, dân tộc thì được phép mặc lễ phục tôn giáo, dân tộc đó, nếu có khăn đội đầu thì được giữ nguyên nhưng phải đảm bảo rõ mặt và rõ hai tai;

- Thu lại CMND cũ;

- Lập và giao Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả; trường hợp công dân có yêu cầu trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích thì thực hiện theo đúng quy định.

**Bước 5:** Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ để thẩm định hồ sơ và tiến hành hoàn thiện CMND:

- Đối với hồ sơ đạt yêu cầu thì thực hiện các công việc hoàn chỉnh CMND: Nhập thông tin vào phần mềm và in CMND; Cắt, dán ảnh vào CMND; Đóng dấu chữ ký, dấu nổi; Dán ép CMND.

- Đối với hồ sơ chưa đạt yêu cầu thì trả hồ sơ về bộ phận trả kết quả kèm theo văn bản giải thích.

**Bước 6:** Trả Chứng minh nhân dân hoàn chỉnh cho công dân.

## **1.2 Cách thức thực hiện**

Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Sáng từ 8h00- 11h00 và chiều từ 13h30-16h30.

## **1.3 Thành phần và số lượng hồ sơ**

a. Thành phần hồ sơ:

- + Sổ hộ khẩu bản chính(xuất trình để kiểm tra)
- + Đơn đề nghị cấp giấy CMND (CM3)
- + Phôi CMND (CM6)
- + Tờ khai CMND (CM4)
- + Chi bản CMND (A7)(nếu có)
- + CMND cũ

b. Số lượng hồ sơ: 01 bộ

**1.4 Thời gian thực hiện:** Không quá 07 ngày làm việc

## **1.5 Đối tượng thực hiện**

Những công dân đã được cấp CMND theo Nghị định 05/1999/NĐ-CP của Chính phủ và Giấy CMND theo Quyết định số 143/CP của Hội đồng Chính phủ được cấp CMND được đổi lại CMND trong các trường hợp sau:

- Chứng minh nhân dân quá thời hạn sử dụng 15 năm kể từ ngày cấp;
- Chứng minh nhân dân bị rách, nát, không rõ ảnh hoặc một trong các thông tin ghi trên Chứng minh nhân dân;
- Thay đổi họ, tên, chữ đệm, ngày, tháng, năm sinh, dân tộc, tôn giáo... Những thay đổi này phải có quyết định của cơ quan có thẩm quyền;
- Những người đã được cấp Chứng minh nhân dân nhưng chuyển nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đến tỉnh Thừa Thiên Huế; chuyển nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trong phạm vi tỉnh, thành phố mà công dân có yêu cầu thì được đổi Chứng minh nhân dân;
- Thay đổi đặc điểm nhân dạng là những trường hợp đã qua phẫu thuật thẩm mỹ, chỉnh hình hoặc vì lý do khác đã làm thay đổi hình ảnh hoặc đặc điểm nhân dạng của họ.

## **1.6 Cơ quan thực hiện**

Phòng CSQLHC về TTXH- Công an tỉnh;

**1.7 Kết quả thực hiện:** Chứng minh nhân dân 9 số.

## **1.8 Lệ phí**

- Đối với các phường thuộc thành phố Huế: 10.000 đồng/lần đổi.
- Đối với các khu vực còn lại: 5.000 đồng/lần đổi.
- Miễn, không thu lệ phí đổi chứng minh nhân dân:
  - + Bố, mẹ, vợ, chồng, con dưới 18 tuổi của liệt sĩ; thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, con dưới 18 tuổi của thương binh và người hưởng chính sách như thương binh; bệnh binh; mẹ Việt Nam anh hùng, người cao tuổi, người khuyết tật, người

có công với cách mạng; công dân thường trú tại các xã biên giới; người thuộc hộ nghèo; đồng bào các dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật;

+ Công dân dưới 18 tuổi mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa;

+ Đòi chứng minh nhân dân khi nhà nước quy định thay đổi địa giới hành chính, đổi tên đường phố, số nhà;

+ Đòi chứng minh nhân dân khi có sai sót về thông tin do lỗi cơ quan Công an cấp chứng minh nhân dân.

(Lệ phí này không bao gồm phí chụp ảnh)

### **1.9 Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai**

- Đơn đề nghị cấp giấy CMND (CM3)

- Tờ khai CMND (CM4)

### **1.10 Căn cứ pháp lý**

- Nghị định số 05/1999/NĐ-CP ngày 03/02/1999 của Chính phủ về chứng minh nhân dân;

- Nghị định số 170/2007/NĐ-CP ngày 19/11/2007 của Chính phủ bổ sung, sửa đổi một số điều của Nghị định số 05/1999/NĐ-CP ngày 03/02/1999 của Chính phủ về chứng minh nhân dân;

- Nghị định số 106/2013/NĐ-CP, ngày 17/9/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 05/1999/NĐ-CP, ngày 03/02/1999 của Chính phủ về chứng minh nhân dân đã được sửa đổi, bổ sung bằng Nghị định số 170/2007/NĐ-CP, ngày 19/11/2007 của Chính phủ;

- Quyết định số 998/2001/QĐ-BCA ngày 10/10/2001 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành các biểu mẫu để sử dụng trong công tác cấp, quản lý chứng minh nhân dân và đăng ký, quản lý con dấu;

- Thông tư số 04/1999/TT-BCA(C13) ngày 19/4/1999 của Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn chi tiết một số quy định của Nghị định số 05/1999/NĐ-CP ngày 03/02/1999 của Chính phủ về chứng minh nhân dân;

- Thông tư 10/2016/TT-BCA ngày 03/3/2016 của Bộ Công an quy định về công tác tàng thư căn cước công dân.

- Hướng dẫn số 1718/C41-C72 ngày 02/6/2017 của Bộ Công an Hướng dẫn về công tác cấp, quản lý CMND;

- Nghị quyết số 29/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quy định mức thu, nộp lệ phí đăng ký cư trú và lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Hướng dẫn số 5997/CAT-PC64-PH41 ngày 27/12/2017 của Công an tỉnh Thừa Thiên Huế về việc hướng dẫn thu, nộp lệ phí đăng ký cư trú và lệ phí cấp CMND.

## **2. Trình tự, thủ tục cấp lại Chứng minh nhân dân 9 số**

### **2.1 Trình tự thực hiện**

**Bước 1:** Hướng dẫn công dân kê khai tờ khai CMND (theo mẫu);

**Bước 2:** Tiếp nhận kiểm tra hồ sơ, đối chiếu thông tin công dân kê khai với thông tin của công dân trong Sổ hộ khẩu và các giấy tờ liên quan:

- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ:

+ Hướng dẫn công dân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ bằng Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ;

+ Giao Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ cho công dân;

+ Sau khi công dân đã hoàn thiện hồ sơ thì thực hiện theo quy định đối với trường hợp hồ sơ hợp lệ.

- Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì phê duyệt tiếp nhận hồ sơ.

**Bước 3:**

- Tiến hành nhập thông tin của công dân vào phần mềm cấp, quản lý CMND;

- Thu lệ phí theo quy định;

**Bước 4:**

- In vân tay 2 ngón trỏ vào phôi CMND, tờ khai CMND và 10 ngón vào chỉ bản (nếu có) theo mẫu;

- Chụp ảnh: Ảnh do cơ quan Công an chụp hoặc thu qua camera để in trên CMND và Tờ khai: Ảnh chân dung làm CMND là ảnh màu, phong nền trắng; kích thước là 3x4; chụp chính diện, đầu để trần, rõ mặt, rõ hai tai, không đeo kính, trang phục, tác phong nghiêm túc, lịch sự, không được sử dụng trang phục chuyên ngành khi chụp ảnh CMND; ảnh không qua chỉnh sửa photoshop, riêng đối với trường hợp công dân theo tôn giáo, dân tộc thì được phép mặc lễ phục tôn giáo, dân tộc đó, nếu có khăn đội đầu thì được giữ nguyên nhưng phải đảm bảo rõ mặt và rõ hai tai;

- Lập và giao Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả; trường hợp công dân có yêu cầu trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích thì thực hiện theo đúng quy định.

**Bước 5:** Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ để thẩm định hồ sơ và tiến hành hoàn thiện CMND:

- Đối với hồ sơ đạt yêu cầu thì thực hiện các công việc hoàn chỉnh CMND: Nhập thông tin vào phần mềm và in CMND; Cắt, dán ảnh vào CMND; Đóng dấu chữ ký, dấu nổi; Dán ép CMND.

- Đối với hồ sơ chưa đạt yêu cầu thì trả hồ sơ về bộ phận trả kết quả kèm theo văn bản giải thích.

**Bước 6:** Trả Chứng minh nhân dân hoàn chỉnh cho công dân.

## **2.2 Cách thức thực hiện**

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.

- Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Sáng từ 8h00- 11h00 và chiều từ 13h30- 16h30.

## **2.3 Thành phần và số lượng hồ sơ**

a. Thành phần hồ sơ:

+ Sổ hộ khẩu bản chính (xuất trình để kiểm tra);

+ Đơn đề nghị cấp giấy CMND (CM3) có xác nhận của Công an xã, phường, thị trấn nơi ĐKHKTT;

+ Phôi CMND (CM6);

+ Tờ khai CMND (CM4);

+ Chi bản CMND (A7) (nếu có);

b. Số lượng hồ sơ: 01 bộ

**2.4 Thời gian thực hiện:** Không quá 10 ngày làm việc

**2.5 Đối tượng thực hiện**

Đối tượng được cấp lại CMND là những công dân đã được cấp CMND theo Nghị định 05/1999/NĐ-CP ngày 03/2/1999 và giấy CMND theo quyết định 143/CP nhưng bị mất CMND.

**2.6 Cơ quan thực hiện**

Phòng CSQLHC về TTXH- Công an tỉnh;

**2.7 Kết quả thực hiện:** Chứng minh nhân dân 9 số.

**2.8 Lệ phí**

- Đối với các phường thuộc thành phố Huế: 10.000 đồng/lần cấp.

- Đối với các khu vực còn lại: 5.000 đồng/lần cấp.

- Miễn, không thu lệ phí cấp lại chứng minh nhân dân:

+ Bố, mẹ, vợ, chồng, con dưới 18 tuổi của liệt sĩ; thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, con dưới 18 tuổi của thương binh và người hưởng chính sách như thương binh; bệnh binh; mẹ Việt Nam anh hùng, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng; công dân thường trú tại các xã biên giới; người thuộc hộ nghèo; đồng bào các dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật;

+ Công dân là trẻ em theo quy định tại Điều 1 Luật trẻ em;

+ Công dân dưới 18 tuổi mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa;

(Lệ phí này không bao gồm phí chụp ảnh)

**2.9 Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai**

- Đơn đề nghị cấp giấy CMND (CM3)

- Tờ khai CMND (CM4).

**2.10 Căn cứ pháp lý**

- Nghị định số 05/1999/NĐ-CP ngày 03/02/1999 của Chính phủ về chứng minh nhân dân;

- Nghị định số 170/2007/NĐ-CP ngày 19/11/2007 của Chính phủ bổ sung, sửa đổi một số điều của Nghị định số 05/1999/NĐ-CP ngày 03/02/1999 của Chính phủ về chứng minh nhân dân;

- Nghị định số 106/2013/NĐ-CP, ngày 17/9/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung

một số điều của Nghị định số 05/1999/NĐ-CP, ngày 03/02/1999 của Chính phủ về chứng minh nhân dân đã được sửa đổi, bổ sung bằng Nghị định số 170/2007/NĐ-CP, ngày 19/11/2007 của Chính phủ;

- Quyết định số 998/2001/QĐ-BCA ngày 10/10/2001 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành các biểu mẫu để sử dụng trong công tác cấp, quản lý chứng minh nhân dân và đăng ký, quản lý con dấu;

- Thông tư số 04/1999/TT-BCA(C13) ngày 19/4/1999 của Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn chi tiết một số quy định của Nghị định số 05/1999/NĐ-CP ngày 03/02/1999 của Chính phủ về chứng minh nhân dân;

- Thông tư 10/2016/TT-BCA ngày 03/3/2016 của Bộ Công an quy định về công tác tàng thư căn cước công dân.

- Hướng dẫn số 1718/C41-C72 ngày 02/6/2017 của Bộ Công an Hướng dẫn về công tác cấp, quản lý CMND;

- Nghị quyết số 29/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quy định mức thu, nộp lệ phí đăng ký cư trú và lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Hướng dẫn số 5997/CAT-PC64-PH41 ngày 27/12/2017 của Công an tỉnh Thừa Thiên Huế về việc hướng dẫn thu, nộp lệ phí đăng ký cư trú và lệ phí cấp CMND.

### **3. Trình tự, thủ tục cấp mới Chứng minh nhân dân 9 số**

#### **3.1 Trình tự thực hiện**

**Bước 1:** Hướng dẫn công dân kê khai tờ khai CMND (theo mẫu);

**Bước 2:** Tiếp nhận kiểm tra hồ sơ, đối chiếu thông tin công dân kê khai với thông tin của công dân trong Sổ hộ khẩu và các giấy tờ liên quan:

- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ:

+ Hướng dẫn công dân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ bằng Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ;

+ Giao Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ cho công dân;

+ Sau khi công dân đã hoàn thiện hồ sơ thì thực hiện theo quy định đối với trường hợp hồ sơ hợp lệ.

- Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì phê duyệt tiếp nhận hồ sơ.

**Bước 3:**

- Tiến hành nhập thông tin của công dân vào phần mềm cấp, quản lý CMND;

- Thu lệ phí theo quy định;

**Bước 4:**

- In vân tay 2 ngón trỏ vào phôi CMND, tờ khai CMND và 10 ngón vào chỉ bản theo mẫu;

- Chụp ảnh: Ảnh do cơ quan Công an chụp hoặc thu qua camera để in trên CMND và Tờ khai: Ảnh chân dung làm CMND là ảnh màu, phong nền trắng; kích thước là 3x4;



chụp chính diện, đầu để trần, rõ mặt, rõ hai tai, không đeo kính, trang phục, tác phong nghiêm túc, lịch sự, không được sử dụng trang phục chuyên ngành khi chụp ảnh CMND; ảnh không qua chỉnh sửa photoshop, riêng đối với trường hợp công dân theo tôn giáo, dân tộc thì được phép mặc lễ phục tôn giáo, dân tộc đó, nếu có khăn đội đầu thì được giữ nguyên nhưng phải đảm bảo rõ mặt và rõ hai tai;

- Lập và giao Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả; trường hợp công dân có yêu cầu trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích thì thực hiện theo đúng quy định.

**Bước 5:** Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ để thẩm định hồ sơ và tiến hành hoàn thiện CMND:

- Đối với hồ sơ đạt yêu cầu thì thực hiện các công việc hoàn chỉnh CMND: Nhập thông tin vào phần mềm và in CMND; Cắt, dán ảnh vào CMND; Đóng dấu chữ ký, dấu nôi; Dán ép CMND.

- Đối với hồ sơ chưa đạt yêu cầu thì trả hồ sơ về bộ phận trả kết quả kèm theo văn bản giải thích.

**Bước 6:** Trả Chứng minh nhân dân hoàn chỉnh cho công dân.

### **3.2 Cách thức thực hiện**

- Nộp hồ sơ trực tiếp các Trung tâm Hành chính công cấp huyện.

- Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Sáng từ 8h00- 11h00 và chiều từ 13h30- 16h30.

### **3.3 Thành phần và số lượng hồ sơ**

a. Thành phần hồ sơ:

+ Sổ hộ khẩu bản chính(xuất trình để kiểm tra)

+ Đơn đề nghị cấp giấy CMND (CM3)

+ Phôi CMND (CM6)

+ Tờ khai CMND (CM4)

+ Chi bản CMND (A7)

b. Số lượng hồ sơ: 01 bộ

**3.4 Thời gian thực hiện:** Không quá 7 ngày làm việc

### **3.5 Đối tượng thực hiện**

Công dân Việt Nam từ đủ 14 tuổi trở lên (cơ sở để tính tuổi là theo ngày, tháng, năm sinh ghi trong hộ khẩu hoặc giấy khai sinh), chưa được cấp Chứng minh nhân dân lần nào và đăng ký thường trú trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

### **3.6 Cơ quan thực hiện**

- Công an các huyện, Thị xã, thành phố Huế.

- Phòng CSQLHC về TTXH Công an tỉnh tiếp nhận hồ sơ cấp mới của Công an cấp huyện để hoàn chỉnh phần đóng dấu chữ ký, dấu nôi, dán ép CMND.

**3.7 Kết quả thực hiện:** Chứng minh nhân dân 9 số.

### **3.8 Lệ phí**

Miễn thu lệ phí đối với công dân là trẻ em theo quy định tại Điều 1 Luật trẻ em;  
(Lệ phí này không bao gồm tiền chụp ảnh)

### **3.9 Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai**

- Đơn đề nghị cấp giấy CMND (CM3)
- Tờ khai CMND (CM4).

### **3.10 Căn cứ pháp lý**

- Nghị định số 05/1999/NĐ-CP ngày 03/02/1999 của Chính phủ về chứng minh nhân dân;  
- Nghị định số 170/2007/NĐ-CP ngày 19/11/2007 của Chính phủ bổ sung, sửa đổi một số điều của Nghị định số 05/1999/NĐ-CP ngày 03/02/1999 của Chính phủ về chứng minh nhân dân;

- Nghị định số 106/2013/NĐ-CP, ngày 17/9/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 05/1999/NĐ-CP, ngày 03/02/1999 của Chính phủ về chứng minh nhân dân đã được sửa đổi, bổ sung bằng Nghị định số 170/2007/NĐ-CP, ngày 19/11/2007 của Chính phủ;

- Quyết định số 998/2001/QĐ-BCA ngày 10/10/2001 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành các biểu mẫu để sử dụng trong công tác cấp, quản lý chứng minh nhân dân và đăng ký, quản lý con dấu;

- Thông tư số 04/1999/TT-BCA(C13) ngày 19/4/1999 của Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn chi tiết một số quy định của Nghị định số 05/1999/NĐ-CP ngày 03/02/1999 của Chính phủ về chứng minh nhân dân;

- Thông tư 10/2016/TT-BCA ngày 03/3/2016 của Bộ Công an quy định về công tác tàng thư căn cước công dân.

- Hướng dẫn số 1718/C41-C72 ngày 02/6/2017 của Bộ Công an Hướng dẫn về công tác cấp, quản lý CMND;

- Nghị quyết số 29/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quy định mức thu, nộp lệ phí đăng ký cư trú và lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Hướng dẫn số 5997/CAT-PC64-PH41 ngày 27/12/2017 của Công an tỉnh Thừa Thiên Huế về việc hướng dẫn thu, nộp lệ phí đăng ký cư trú và lệ phí cấp CMND.

## PHỤ LỤC II

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2991 /QĐ-UBND ngày 25 /11/ 2019 của UBND tỉnh)

### QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CÔNG AN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

#### 1. Thủ tục cấp đổi Chứng minh nhân dân

- Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận một cửa của Công an tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, các Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Hướng dẫn công dân kê khai tờ khai cấp CMND (theo mẫu).	30 phút làm việc
Bước 2	Bộ phận một cửa của Công an tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, các Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Tiếp nhận kiểm tra hồ sơ, đối chiếu thông tin công dân kê khai với thông tin của công dân trong Sổ hộ khẩu và các giấy tờ liên quan: - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: + Hướng dẫn công dân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ bằng Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ; + Giao Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ cho công dân; + Sau khi công dân đã hoàn thiện hồ sơ thì thực hiện theo quy định đối với trường hợp hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì phê duyệt tiếp nhận hồ sơ.	30 phút làm việc

Bước 3	Bộ phận một cửa của Công an tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, các Trung tâm Hành chính công cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiến hành nhập thông tin của công dân vào phần mềm cấp, quản lý CMND;</li> <li>- Thu lệ phí theo quy định;</li> </ul>	1 giờ làm việc
Bước 4	Bộ phận một cửa của Công an tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, các Trung tâm Hành chính công cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- In vân tay 2 ngón trỏ vào phôi CMND, tờ khai CMND và 10 ngón vào chỉ bản (nếu có) theo mẫu;</li> <li>- Chụp ảnh: Ảnh do cơ quan Công an chụp hoặc thu qua camera để in trên CMND và Tờ khai: Ảnh chân dung làm CMND là ảnh màu, phong nền trắng; kích thước là 3x4; chụp chính diện, đầu để trần, rõ mặt, rõ hai tai, không đeo kính, trang phục, tác phong nghiêm túc, lịch sự, không được sử dụng trang phục chuyên ngành khi chụp ảnh CMND; ảnh không qua chỉnh sửa photoshop, riêng đối với trường hợp công dân theo tôn giáo, dân tộc thì được phép mặc lễ phục tôn giáo, dân tộc đó, nếu có khăn đội đầu thì được giữ nguyên nhưng phải đảm bảo rõ mặt và rõ hai tai;</li> <li>- Thu lại CMND cũ;</li> <li>- Lập và giao Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; trường hợp công dân có yêu cầu trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích thì thực hiện theo đúng quy định.</li> </ul> <p>Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ để thẩm định hồ sơ và tiến hành hoàn thiện CMND.</p>	2 giờ làm việc
Bước 5	Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Phòng CSQLHC về TTXH Công an tỉnh.	<p>Thẩm định hồ sơ và tiến hành hoàn thiện CMND:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với hồ sơ đạt yêu cầu thì thực hiện các công việc hoàn chỉnh CMND: Nhập thông tin vào phần mềm và in CMND; Cắt, dán ảnh vào CMND; Đóng dấu chữ</li> </ul>	52 giờ làm việc

		ký, dấu nổi; Dán ép CMND. - Đối với hồ sơ chưa đạt yêu cầu thì trả hồ sơ về bộ phận trả kết quả kèm theo văn bản giải thích.	
Bước 6	Bộ phận một cửa của Công an tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, các Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả Chứng minh nhân dân hoàn chỉnh cho công dân.	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>56 giờ làm việc</b>

## 2. Thủ tục cấp lại Chứng minh nhân dân

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Đơn vị/người thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Bộ phận một cửa của Công an tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, các Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Hướng dẫn công dân kê khai tờ khai cấp CMND (theo mẫu).	30 phút làm việc
Bước 2	Bộ phận một cửa của Công an tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, các Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Tiếp nhận kiểm tra hồ sơ, đối chiếu thông tin công dân kê khai với thông tin của công dân trong Sổ hộ khẩu và các giấy tờ liên quan: - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: + Hướng dẫn công dân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ bằng Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ; + Giao Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ cho công dân;	30 phút làm việc

		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Sau khi công dân đã hoàn thiện hồ sơ thì thực hiện theo quy định đối với trường hợp hồ sơ hợp lệ.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì phê duyệt tiếp nhận hồ sơ.</li> </ul>	
Bước 3	Bộ phận một cửa của Công an tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, các Trung tâm Hành chính công cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiến hành nhập thông tin của công dân vào phần mềm cấp, quản lý CMND;</li> <li>- Thu lệ phí theo quy định;</li> </ul>	1 giờ làm việc
Bước 4	Bộ phận một cửa của Công an tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, các Trung tâm Hành chính công cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- In vân tay 2 ngón trỏ vào phôi CMND, tờ khai CMND và 10 ngón vào chỉ bản (nếu có) theo mẫu;</li> <li>- Chụp ảnh: Ảnh do cơ quan Công an chụp hoặc thu qua camera để in trên CMND và Tờ khai: Ảnh chân dung làm CMND là ảnh màu, phong nền trắng; kích thước là 3x4; chụp chính diện, đầu để trần, rõ mặt, rõ hai tai, không đeo kính, trang phục, tác phong nghiêm túc, lịch sự, không được sử dụng trang phục chuyên ngành khi chụp ảnh CMND; ảnh không qua chỉnh sửa photoshop, riêng đối với trường hợp công dân theo tôn giáo, dân tộc thì được phép mặc lễ phục tôn giáo, dân tộc đó, nếu có khăn đội đầu thì được giữ nguyên nhưng phải đảm bảo rõ mặt và rõ hai tai;</li> <li>- Thu lại CMND cũ;</li> <li>- Lập và giao Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; trường hợp công dân có yêu cầu trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích thì thực hiện theo đúng quy định.</li> </ul> <p>Chuyên hồ sơ cho bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ để</p>	2 giờ làm việc

		thẩm định hồ sơ và tiến hành hoàn thiện CMND.	
Bước 5	Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Phòng CSQLHC về TTXH Công an tỉnh.	Thẩm định hồ sơ và tiến hành hoàn thiện CMND: - Đối với hồ sơ đạt yêu cầu thì thực hiện các công việc hoàn chỉnh CMND: Nhập thông tin vào phần mềm và in CMND; Cắt, dán ảnh vào CMND; Đóng dấu chữ ký, dấu nổi; Dán ép CMND. - Đối với hồ sơ chưa đạt yêu cầu thì trả hồ sơ về bộ phận trả kết quả kèm theo văn bản giải thích.	76 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận một cửa của Công an tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, các Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả Chứng minh nhân dân hoàn chỉnh cho công dân.	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>80 giờ làm việc</b>

### 3. Thủ tục cấp mới Chứng minh nhân dân

- Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận một cửa của Công an cấp huyện tại các Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Hướng dẫn công dân kê khai tờ khai cấp CMND (theo mẫu).	30 phút làm việc
Bước 2	Bộ phận một cửa của Công an cấp huyện tại các Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Tiếp nhận kiểm tra hồ sơ, đối chiếu thông tin công dân kê khai với thông tin của công dân trong Sổ hộ khẩu và các giấy tờ liên quan: - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: + Hướng dẫn công dân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ	30 phút làm việc

		<p>bằng Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ;  + Giao Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ cho công dân;  + Sau khi công dân đã hoàn thiện hồ sơ thì thực hiện theo quy định đối với trường hợp hồ sơ hợp lệ.  - Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì phê duyệt tiếp nhận hồ sơ.</p>	
Bước 3	Bộ phận một cửa của Công an cấp huyện tại các Trung tâm Hành chính công cấp huyện	<p>- Tiến hành nhập thông tin của công dân vào phần mềm cấp, quản lý CMND;  - Thu lệ phí theo quy định;</p>	1 giờ làm việc
Bước 4	Bộ phận một cửa của Công an cấp huyện tại các Trung tâm Hành chính công cấp huyện	<p>- In vân tay 2 ngón trỏ vào phôi CMND, tờ khai CMND và 10 ngón vào chỉ bản (nếu có) theo mẫu;  - Chụp ảnh: Ảnh do cơ quan Công an chụp hoặc thu qua camera để in trên CMND và Tờ khai: Ảnh chân dung làm CMND là ảnh màu, phong nền trắng; kích thước là 3x4; chụp chính diện, đầu để trần, rõ mặt, rõ hai tai, không đeo kính, trang phục, tác phong nghiêm túc, lịch sự, không được sử dụng trang phục chuyên ngành khi chụp ảnh CMND; ảnh không qua chỉnh sửa photoshop, riêng đối với trường hợp công dân theo tôn giáo, dân tộc thì được phép mặc lễ phục tôn giáo, dân tộc đó, nếu có khăn đội đầu thì được giữ nguyên nhưng phải đảm bảo rõ mặt và rõ hai tai;  - Thu lại CMND cũ;  - Lập và giao Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; trường hợp công dân có yêu cầu trả kết quả qua dịch</p>	2 giờ làm việc



		vụ bưu chính công ích thì thực hiện theo đúng quy định. Chuyên hồ sơ cho bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ để thẩm định hồ sơ và tiến hành hoàn thiện CMND.	
Bước 5	Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Phòng CSQLHC về TTXH Công an tỉnh	Thẩm định hồ sơ và tiến hành hoàn thiện CMND: - Đối với hồ sơ đạt yêu cầu thì thực hiện các công việc hoàn chỉnh CMND: Nhập thông tin vào phần mềm và in CMND; Cắt, dán ảnh vào CMND; Đóng dấu chữ ký, dấu nổi; Dán ép CMND. - Đối với hồ sơ chưa đạt yêu cầu thì trả hồ sơ về bộ phận trả kết quả kèm theo văn bản giải thích.	52 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận một cửa của Công an cấp huyện tại các Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả Chứng minh nhân dân hoàn chỉnh cho công dân.	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>56 giờ làm việc</b>

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**